PHŲ LỤC XII

MẪU BÁO CÁO TÔNG HỢP TÌNH HÌNH TAI NẠN LAO ĐỘNG CẤP CƠ SỞ (6 THÁNG HOẶC CẢ NĂM)

(Kèm theo Nghị định số 39/2016/ND-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ)

Đơn vị báo cáo: Công ty TNHH Fujikura Fiber Optics Việt Nam

Địa chỉ: Số 9 VSIP đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore, P. Bình Hòa, TX. Thuận An, Bình Durong

Mã huyện, quận:

5

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TAI NẠN

Kỳ báo cáo 6 tháng, 2020

Ngày báo cáo: 04/07/2020

1 6 1 Thuộc loại hình cơ sở: Công ty trách nhiệm hữu hạn - Mã loại hình cơ sở:

6 3 Lĩnh vực sản xuất chính của cơ sở: - Mã lĩnh vực: Sản xuất linh kiện cáp quang

Tổng số lao động của cơ sở: 2308 người, trong đó nữ: 1882 người

Tên chỉ tiêu thống kê	Mã số	Phân loại TNLĐ theo mức độ thương tật											
		Số vụ (Vụ)			Số người bị nạn (Người)								
		Tổng số n	G Á	Số vụ có từ	Tổng số		Số LĐ nữ		Số người chết		Số người bị thương nặng		
			nourchi	2 người bị nạn trở lên		Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
1. Tai nạn lao động (3 vụ tai nạn nhẹ ở nhà l	máy)	3	0	0	3	0	1	0	0	0	0	0	
1.1. Phân theo nguyên	nhân x	ảy ra	TNL	D ⁴					L				
a. Do người sử dụng la	o động												
Không có thiết bị an toàn hoặc thiết bị không đảm bảo an toàn		1	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	
Không có phương tiện bảo vệ cá nhân hoặc phương tiện bảo vệ cá nhân không tốt		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

		Phân loại TNLĐ theo mức độ thương tật										
		Số vụ (Vụ)			Số người bị nạn (Người)							
Tên chỉ tiêu thống kê			nourdi	Số vụ có từ 2 người bị nạn trở lên	77.0		Số LĐ nữ		Số người chết		Số người bị thương nặng	
						Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổ chức lao động chưa hợp lý		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Chưa huấn luyện hoặc huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động chưa đầy đủ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Không có quy trình an toàn hoặc biện pháp làm việc an toàn		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điều kiện làm việc không tốt	- 83	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0_	0
b. Do người lao động												
Vi phạm nội quy, quy trình, quy chuẩn, biện pháp làm việc an toàn		1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
Không sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
c. Khách quan khó tránh/ Nguyên nhân chưa kể đến		1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
1. 2. Phân theo yếu tố gây chấn thương ⁵		0	0	0	0	0	0	0	0	0 .	0	0
1.3. Phân theo nghề nghiệp ⁶												
Thợ lắp ráp và thợ vận hành máy móc (Mã cấp 2: 2)		2	0	0	2	0	1	0	0	0	0	0

	Mã số	Phân loại TNLĐ theo mức độ thương tật											
Tên chỉ tiêu thống kê		Số vụ (Vụ)			Số người bị nạn (Người)								
			a í	Số vụ có từ	Tổng số		Số LĐ nữ		Số người chết		Số người bị thương nặng		
		Tổng số	nourci	2 người bị nạn trở lên		Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	Tổng số	Nạn nhân không thuộc quyền quản lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
Nhân viên văn phòng (Mã cấp 2: 41)		1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	
2. Tai nạn được hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật ATVSLĐ (TNG T)		1	0	0	1		0		0		ÔNG TNHH KURAI OPTIC IỆT N	IBER =	
3. Tổng số (3=1+2)		4	0	0	4	0	1	0	0	0	AMOr.B	130//-	

II. Thiệt hại do tai nạn lao động

Tổng số ngày nghỉ vì tai nạn		Thiệt hại tài sải (1.000 đ)			
lao động (kể cả ngày nghỉ chế độ)	=======================================	Kho			
	Tổng số	Y tế	Trả lương thời gian điều trị	Bồi thường /Trợ cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
0	0	0	0	0	0

DẠI DIỆN NGƯỢI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

KÝ CHI NĂM CHÍC VỤ, đóng dấu)

TNHH

FUJIKURA FIBER A

OPTICS

VIỆT NAM

Trường Ban Chất Lượng & Phát Triển Nhân Sự

¹ Ghi mã số theo Danh mục đơn vị hành chính do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Thống kê.